

UBND HUYỆN BÌNH CHÁNH
HỘI ĐỒNG XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC
NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2015-2016

**KẾT QUẢ XÉT TUYỂN VIÊN CHỨC NGÀNH GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
NĂM HỌC 2015-2016 - BẠC MÀM NON**

(Kèm theo biên bản ngày 17 tháng 8 năm 2015)

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm TB Tốt nghiệp	Tổng điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*20+10*2	12	13
1	Tô Hoàng Mỹ Nữ	14/06/1994	x	Trung cấp	Xuất sắc	Chính quy	Mầm non	9.2	84.5	353	Trúng tuyển	
2	Châu Thị Phương Ngoan	23/10/1987	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.8	95.5	347	Trúng tuyển	
3	Lê Thị Hồng Điệp	10/4/1993	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.3	87.5	341	Trúng tuyển	
4	Đỗ Thị Ngọc	11/7/1981	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.96	89	337.2	Trúng tuyển	
5	Nguyễn Thị Ngọc Mai	5/4/1993	x	Đại học	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.15	86	335	Trúng tuyển	
6	Nguyễn Lê Nguyên Hạ	24/02/1991	X	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.61	90	332.2	Trúng tuyển	
7	Nguyễn Thị Thu Thảo	24/10/1992	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.7	86	326	Trúng tuyển	
8	Nguyễn Đoàn Thùy Oanh	12/8/1993	x	Đại học	Khá	Chính quy	Mầm non	7.5	87	324	Trúng tuyển	
9	Nguyễn Thị Ái Xuân	14/12/1995	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.1	81	324	Trúng tuyển	
10	Lê Thị Kim Hào	14/07/1993	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.35	88	323	Trúng tuyển	
11	Nguyễn Thị Thu Hiền	20/04/1990	x	Đại học	Khá	Chính quy	Mầm non	7.7	84.5	323	Trúng tuyển	
12	Lê Thị Mỹ Lan	3/11/1991	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.2	79.5	323	Trúng tuyển	
13	Võ Thị Kiều Oanh	23/3/1988	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.62	85	322.4	Trúng tuyển	
14	Lê Thị Hoa	6/19/1980	x	Trung cấp	TB-Khá	VLVH	Mầm non	7.65	84.3	321.6	Trúng tuyển	
15	Huỳnh Thị Thu Thảo	15/3/1993	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.2	88.5	321	Trúng tuyển	
16	Nguyễn Thị Thúy Hằng	13/10/1985	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.71	83	320.2	Trúng tuyển	
17	Nguyễn Thị Liễu	25/6/1989	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.37	86	319.4	Trúng tuyển	
18	Trần Thị Kiều Trang	3/11/1992	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.5	84	318	Trúng tuyển	
19	Lại Thị Hoa Hồng	1/17/1995	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	7.23	86	316.6	Trúng tuyển	
20	Trần Thị Ngọc Trúc	25/02/1995	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.2	75.5	315	Trúng tuyển	
21	Phạm Thị Kim Liên	21/5/1993	x	Trung cấp	Trung bình	Chính quy	Mầm non	7	85.5	311	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm TB Tốt nghiệp	Tổng điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*20+10*2	12	13
22	Trương Thị Mai Thị	1/28/1992	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	7.1	84.5	311	Trúng tuyển	
23	Lê Thị Kiều Oanh	2/7/1983	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.4	81	310	Trúng tuyển	
24	Nguyễn Thị Tuyết Nhung	5/2/1987	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.1	83.5	309	Trúng tuyển	
25	Phạm Thị Hồng Cẩm	10/15/1991	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	7.39	80.5	308.8	Trúng tuyển	
26	Đỗ Thị Kim Ánh	8/1/1982	x	Cao đẳng	TB	VLVH	Mầm non	6.85	85.8	308.6	Trúng tuyển	
27	Đoàn Kim Quyên	17/11/1983	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.6	77.5	307	Trúng tuyển	
28	Ngô Ngọc Yến Nhi	23/12/1993	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.3	80	306	Trúng tuyển	
29	Võ Thị Kim Thoa	30/01/1994	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.7	76	306	Trúng tuyển	
30	Nguyễn Thị Mộng Tuyền	4/3/1994	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.72	75.5	305.4	Trúng tuyển	
31	Phan Kim Hoài Bảo	3/3/1993	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.95	83	305	Trúng tuyển	
32	Đặng Thị Yến Nhi	31/8/1991	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.2	80.5	305	Trúng tuyển	
33	Phạm Thị Mơ	20/8/1993	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.21	78	300.2	Trúng tuyển	
34	Nguyễn Thị Hồng Hạnh	8/13/1980	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.06	79.5	300.2	Trúng tuyển	
35	Nguyễn Ngọc Quỳnh Giao	27/6/1982	X	Trung cấp	TB Khá	Tại chức	Mầm non	6.8	81.5	299	Trúng tuyển	
36	Trang Thị Mỹ Nhung	27/02/1993	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.7	82	298	Trúng tuyển	
37	Nguyễn Thị Cẩm Vân	19/07/1991	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.42	74	296.4	Trúng tuyển	
38	Dương Thị Thu Hà	18/10/1996	x	Trung cấp	TB-Khá	VLVH	Mầm non	6.7	81	296	Trúng tuyển	
39	Trần Thị Hồng Phương	28/12/1994	x	Cao đẳng	TB khá	Chính quy	Mầm non	6.36	84	295.2	Trúng tuyển	
40	Nguyễn Thị Thoa	15/12/1992	x	Trung cấp	Khá	Chính quy	Mầm non	7.7	70	294	Trúng tuyển	
41	Lê Thị Thùy An	23/3/1993	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.8	79	294	Trúng tuyển	
42	Nguyễn Thị Phương Dung	02/01/1989	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.9	78	294	Trúng tuyển	
43	Nguyễn Thị Thùy Dương	21/6/1990	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7	77	294	Trúng tuyển	
44	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	13/3/1994	x	Trung cấp	Khá	Chính quy	Mầm non	7.2	74	292	Trúng tuyển	
45	Nguyễn Thị Hồng Hoa	23/05/1995	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8	65	290	Trúng tuyển	
46	Đỗ Thị Bích Trâm	9/16/1987	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.48	70	289.6	Trúng tuyển	
47	Nguyễn Thị Hồng Vân	21/4/1990	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.15	73	289	Trúng tuyển	
48	Nguyễn Thị Thanh Tuyền	12/25/1991	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	7.54	68.5	287.8	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm TB Tốt nghiệp	Tổng điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*20+10*2	12	13
49	Lê Thị Hồng Nga	19/05/1993	x	Trung cấp	TB	Chính quy	Mầm non	6.7	76.5	287	Trúng tuyển	
50	Lê Thị Cẩm Giang	4/2/1994	x	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8.5	58	286	Trúng tuyển	
51	Nguyễn Thị Hồng Đào	11/1/1994	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	6.48	78	285.6	Trúng tuyển	
52	Nguyễn Xuân Ngọc	8/10/1982	x	Cao đẳng	TB khá	VLVH	Mầm non	6.62	76.5	285.4	Trúng tuyển	
53	Võ Thị Thu Ngân	2/12/1993	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	7.5	67.5	285	Trúng tuyển	
54	Nguyễn Thị Kim Yên	1/1/1991	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.94	73	284.8	Trúng tuyển	
55	Đặng Thị Ngọc Cẩm	5/4/1988	x	Cao đẳng	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.81	74	284.2	Trúng tuyển	
56	Trần Lê Tuyết Hạnh	10/29/1992	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	7.16	69.5	282.2	Trúng tuyển	
57	Huỳnh Thị Diệu	25/9/1989	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.05	70.5	282	Trúng tuyển	
58	Đinh Phương Hồng	10/3/1983	x	Đại học	TB khá	Chuyên tu	Mầm non	6.42	76	280.4	Trúng tuyển	
59	Kiên Thanh Ngọc Trang	10/11/1991	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.57	64.5	280.4	Trúng tuyển	
60	Nguyễn Thị Hồng Diễm	22/02/1984	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.8	72	280	Trúng tuyển	
61	Huỳnh Ngọc Hân	8/14/1990	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.17	68	279.4	Trúng tuyển	
62	Đỗ Thị Ngọc Bích	1/12/1990	x	Cao đẳng	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.9	70.5	279	Trúng tuyển	
63	Đinh Hoàng Huyền Trang Kiều Diễm	27/7/1988	x	Cao đẳng	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.62	73	278.4	Trúng tuyển	
64	Võ Thị Thanh Trúc	11/7/1993	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.7	72	278	Trúng tuyển	
65	Lê Ngọc Xuân	12/31/1986	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.25	66.5	278	Trúng tuyển	
66	Lê Thảo Nguyên	24/4/1993	x	Trung cấp	Khá	Chính quy	Mầm non	7.4	64.5	277	Trúng tuyển	
67	Nguyễn Thị Thùy Trinh	27/06/1990	x	Cao đẳng	Khá	Chính quy	Mầm non	7.11	67	276.2	Trúng tuyển	
68	Nguyễn Thị Tú Anh	23/5/1994	X	Trung cấp	Giỏi	Chính quy	Mầm non	8	58	276	Trúng tuyển	
69	Lưu Phương Thủy	10/1/1991	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.84	69.5	275.8	Trúng tuyển	
70	Lê Thị Ngọc Tú	17/11/1976	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.6	71.5	275	Trúng tuyển	
71	Nguyễn Thị Anh Thư	12/21/1988	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	7.38	63.5	274.6	Trúng tuyển	
72	Lý Vinh Vinh	3/12/1989	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.5	71.75	273.5	Trúng tuyển	
73	Lưu Thị Thu Vân	10/11/1978	x	Đại học	TB khá	Chuyên tu	Mầm non	6.86	67	271.2	Trúng tuyển	
74	Lê Thị Tươi	19/03/1993	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.9	66.5	271	Trúng tuyển	
75	Nguyễn Thị Hồng Đào	10/16/1993	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.98	65.5	270.6	Trúng tuyển	

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm TB Tốt nghiệp	Tổng điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*20+10*2	12	13
76	Nguyễn Kim Tiền	8/7/1992	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.8	67	270	Trúng tuyển	
77	Đỗ Ngọc Huyền Trân	18/12/1981	x	Đại học	TB khá	VLVH	Mầm non	6.62	68.5	269.4	Trúng tuyển	
78	Nguyễn Thị Cẩm Tiên	6/11/1996	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.95	65	269	Trúng tuyển	
79	Nguyễn Thị Thùy Trang	28/6/1986	x	Cao đẳng	TB khá	VLVH	Mầm non	6.74	65.5	265.8	Trúng tuyển	
80	Nguyễn Thị Thanh Vi	8/7/1992	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.86	63.5	264.2	Trúng tuyển	
81	Đỗ Thị Trang Thủy	21/05/1987	x	Cao đẳng	TB khá	VLVH	Mầm non	6.88	62	261.6	Trúng tuyển	
82	Hồ Thị Thúy Hằng	7/10/1985	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.6	64.5	261	Trúng tuyển	
83	Phạm Thị Kim	8/5/1967	x	Cao đẳng	TB khá	VLVH	Mầm non	6.75	63	261	Trúng tuyển	
84	Lê Kim Thoa	3/3/1989	x	Cao đẳng	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.68	63	259.6	Trúng tuyển	
85	Lý Thị Bình	16/10/1984	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.7	59.5	253	Trúng tuyển	
86	Dương Ngọc Cẩm	1/21/1993	x	Trung cấp	TB Khá	VLVH	Mầm non	6.54	59.5	249.8	Trúng tuyển	
87	Lê Thị Kiều Anh	7/2/1983	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.7	Vắng	Vắng	Vắng	
88	Ngô Ngọc Yến Linh	12/23/1993	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.3	Vắng	Vắng	Vắng	
89	Nguyễn Thị Ngọc Sương	20/11/1994	x	Trung cấp	Khá	Chính quy	Mầm non	7.7	Vắng	Vắng	Vắng	
90	Nguyễn Thị Hồng Thu	10/14/1990	x	Trung cấp	Khá	VLVH	Mầm non	7.17	Vắng	Vắng	Vắng	
91	Nguyễn Thị Thanh Thúy	27/10/1980	x	Đại học	Khá	VLVH	Mầm non	7	Vắng	Vắng	Vắng	
92	Nguyễn Thị Bích Thủy	10/8/1991	x	Cao đẳng	Khá	VLVH	Mầm non	7.32	Vắng	Vắng	Vắng	
93	Nguyễn Thị Thanh Vinh	7/8/992	x	Trung cấp	TB khá	VLVH	Mầm non	6.86	Vắng	Vắng	Vắng	

Tổng cộng danh sách : 93 ứng viên ; dự xét tuyển : 86 (vắng 07);
 Kết quả : Trúng tuyển 86 ứng viên trúng tuyển viên chức
 Người lập danh sách

TM.HỘI ĐỒNG
 CHỦ TỊCH

Nguyễn Trọng Hải

PHÓ CHỦ TỊCH
 Phan Thị Cẩm Nhung

STT	Họ và tên	Ngày tháng năm sinh	Nữ	Trình độ chuyên môn	Xếp loại TN	Hình thức đào tạo	Vị trí tuyển dụng	Điểm TB Tốt nghiệp	Tổng điểm phỏng vấn	Tổng điểm xét tuyển	Kết quả	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11=9*20+10*2	12	13

